TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2023/HS-ST
Ngày 07 – 9 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Hùng

2. Bà Nguyễn Thị Sương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Cao Văn Trọng N, sinh năm 1971 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn L (chết) và bà Nguyễn Thị M (chết); vợ Võ Thị N1 và 02 người con (lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2009).

Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 10/01/2023 bị Công an xã P xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo nộp phạt ngày 04/5/2023.

Tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

2/ Phạm Quốc H, sinh năm 1986 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H1 và bà Nguyễn Thị Cẩm H2; vợ Đoàn Thị Kiều D và 02 người con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016).

Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 12/9/2022 bị Công an xã P xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo nộp phạt ngày 12/9/2022.

Tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*:

1/ Ông Cao Văn Tấn T, sinh năm 1976; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2/ Ông Cao Văn Minh S, sinh năm 1965; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 01/5/2023, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà của Cao Văn Tấn T, sinh năm 1976 ngụ ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long có nhiều đối tượng đang đánh bạc dưới hình thức đánh bài ngầu hầm ăn thua bằng tiền nên lực lượng Công an xã P đã tiến hành kiểm tra và bắt quả tang gồm các đối tượng: Cao Văn Tấn T, Phạm Quốc H, Cao Văn Trọng N, Cao Văn Minh S và Cao Thị L1.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng.

- Số tiền 200.000 đồng tại nơi đánh bạc.

- Tạm giữ trên người các đối tượng số tiền 9.920.000 đồng; gồm: Cao Văn Tấn T là 2.870.000 đồng, Phạm Quốc H là 6.550.000 đồng và Cao Văn T1 Nghĩa là 500.000 đồng.

- 02 điện thoại di động (gồm 01 điện thoại hiệu Samsung màu xanh của Cao Văn Tấn T và 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen của Cao Văn Minh S).

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 01/5/2023, Phạm Quốc H đến nhà của Cao Văn Tấn T để chơi, tại đây H gặp T, Cao Văn Trọng N, Cao Văn M1 S thì S và N rủ T và H đánh bài ngầu hầm ăn thua bằng tiền thì T và H đồng ý. Quy định mỗi người làm nhà cái 03 bàn xoay vòng, nhà làm cái so bài thắng thua với các tụ bài con. Hình thức chơi là nhà làm cái chia mỗi tụ bài gồm 05 lá bài rồi cộng 03 lá bài trong 05 lá bài nếu được đủ 10 điểm là ngầu hầm làm 01 chi bài và 02 lá bài còn lại làm 01 chi bài, ai có số điểm cao nhất thì thắng, mỗi tụ bài đặt cược là 10.000 đồng, bài có tại nhà của T. Tất cả chơi đánh bài ăn thua bằng tiền đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày thị bị Công an bắt quả tang.

Số tiền dùng đánh bạc như sau:

1. Phạm Quốc H mang theo số tiền 6.650.000 đồng, sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, kết quả thua 30.000 đồng.

2. Cao Văn Trọng N mang theo số tiền 590.000 đồng, sử dụng 90.000 đồng để đánh bạc, kết quả không thắng, không thua.

3. Cao Văn Tấn T mang theo số tiền 2.910.000 đồng, sử dụng số tiền 40.000 đồng để đánh bạc, kết quả thắng 30.000 đồng.

4. Cao Văn M1 S mang theo số tiền 100.000 đồng để đánh bạc, kết quả thua 30.000 đồng.

Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc mà Cơ quan điều tra chứng minh được là 330.000 đồng (Ba trăm ba mươi ngàn đồng).

Đối với Cao Thị L1 ngồi xem không có tham gia đánh bạc.

Qua xác minh về nhân thân của Phạm Quốc H và Cao Văn Trọng N đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Cụ thể: Ngày 12/9/2022 Phạm Quốc H bị Công an xã P xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; Ngày 10/01/2023 Cao Văn Trọng N bị Công an xã P xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Ngày 13/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Phạm Quốc H và Cao Văn Trọng N về tội "Đánh bạc" theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra có thu giữ một số đồ vật, tài liệu gồm:

- 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng.

- Số tiền 7.250.000 đồng gồm: Phạm Quốc H là 6.550.000 đồng, Cao Văn T1 Nghĩa là 500.000 đồng và 200.000 đồng tại nơi đánh bạc.

Tại Cáo trạng số: 73/CT-VKSTB ngày 31/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố các bị cáo Cao Văn Trọng N, Phạm Quốc H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Cao Văn Trọng N, Phạm Quốc H thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố các bị cáo là đúng hành vi, không oan, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đối với Cao Văn Tấn T và Cao Văn M1 S chưa có tiền án, tiền sự, tham gia đánh bạc với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc không đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và xử lý tang vật có liên quan là có cơ sở.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Cao Văn Trọng N, Phạm Quốc H về tội "Đánh bạc". Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho các bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Cao Văn Trọng N, Phạm Quốc H phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Cao Văn Trọng N số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Quốc H số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng; tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; trả cho bị cáo N số tiền 500.000 đồng, trả cho bị cáo H số tiền 6.550.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Lúc 09 giờ 30 phút ngày 01/5/2023, tại nhà của Cao Văn Tấn T ngụ ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, Cao Văn Trọng N và Phạm Quốc H là người có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, đã có hành vi cùng với Cao Văn Tấn T và Cao Văn Minh S đánh bạc trái phép dưới hình thức là đánh bài ngầu hầm ăn thua bằng tiền thì bị lực lượng Công an xã P kiểm tra bắt quả tang. Số tiền đánh bạc mà Cao Văn Trọng N và Phạm Quốc H phải chịu trách nhiệm hình sự là 330.000 đồng (Ba trăm ba mươi ngàn đồng).

Hành vi của bị cáo Cao Văn Trọng N và Phạm Quốc H đã phạm vào tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Các bị cáo nhận thức

được hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng phạt nhưng vì ham mê cờ bạc bị cáo lao vào con đường phạm pháp, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Nhằm đảm bảo tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm mang tính chất giản đơn, các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ với nhau, trong đó vai trò của từng bị cáo được thể hiện như sau:

- Đối với bị cáo Cao Văn T1 Nghĩa là người giữ vai trò tích cực hơn trong vụ án; bị cáo cùng với Cao Văn M1 S rủ rê bị cáo Phạm Quốc H và Cao Văn Tấn T tham gia đánh bạc nên hình phạt dành cho bị cáo N cần cao hơn bị cáo H để thể hiện sự công bằng và nghiêm minh của pháp luật.

- Đối với bị cáo Phạm Quốc H, lẽ ra khi bị cáo N rủ bị cáo tham gia đánh bạc trái phép bị cáo phải biết từ chối vì đây là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo lại đồng ý cùng tham gia chơi đánh bạc trái phép nên mức hình phạt dành cho bị cáo tuy có thấp hơn bị cáo N nhưng cũng cần tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu trên chiếu bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng.

- Trả cho bị cáo N số tiền 500.000 đồng, trả cho bị cáo H 6.550.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 08/8/2023.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cao Văn Trọng N phạm tội "Đánh bạc".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Cao Văn Trọng N 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

2.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc H phạm tội "Đánh bạc".

2.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Quốc H 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số No 0004952 ngày 08/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng.

- Trả cho bị cáo N số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số No 0004952 ngày 08/8/2023, trả cho bị cáo H số tiền 6.550.000 đồng (Sáu triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số No 0004951 ngày 08/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 08/8/2023.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Cao Văn Trọng N và Phạm Quốc H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- UBND xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo